

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CƠ SỞ**

TCCS 117:2019/KVF

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN HÀN – VIỆT**

Địa chỉ: Lô D10b, Đường D3, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 3781 9281

Fax: (028) 3781 9280

Website: [www.kvf.vn](http://www.kvf.vn)

**CÔNG BỐ:**

Tên tiêu chuẩn cơ sở: **TCCS 117:2019/KVF**

Áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa: **TAM NÔNG PHÁP VIỆT NPK 22-5-5+5S+0,2B**

Loại phân bón: Phân bón NPK-vi lượng

Đóng bao: Theo yêu cầu của thị trường

Mã số phân bón: 08415

Công ty TNHH Phân bón Hàn – Việt cam kết sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa theo đúng tiêu chuẩn công bố nêu trên.

TP.HCM, ngày 06 tháng 03 năm 2025

**GIÁM ĐỐC**





TCCS 117:2019/KVF

Lần soát xét: 03

## TAM NÔNG PHÁP VIỆT NPK 22-5-5+5S+0,2B

CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN HÀN – VIỆT

📍: Lô D10b, Đường D3, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh  
☎️: (028) 3781 9281 📠: (028) 3781 9280 🌐: [www.kvf.vn](http://www.kvf.vn)



**MỤC LỤC**

1. Phạm vi áp dụng .....	5
2. Tài liệu tham khảo .....	5
3. Yêu cầu kỹ thuật .....	5
3.1. Yêu cầu về ngoại quan.....	5
3.2. Yêu cầu về an toàn, vệ sinh, sức khỏe, môi trường.....	5
3.3. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng/kỹ thuật .....	5
3.4. Công dụng.....	6
3.5. Hướng dẫn sử dụng.....	6
3.6. Phương thức sử dụng .....	6
3.7. Nhãn hàng hóa .....	6
3.7.1. Bao bì.....	6
3.7.2. Thông tin bao bì.....	6
3.8. Vận chuyển .....	6
3.9. Bảo quản .....	7
3.10. Ngày sản xuất và hạn sử dụng .....	7
3.11. Đơn vị sản xuất .....	7

**LỜI MỞ ĐẦU**

TCCS 117:2019/KVF được xây dựng dựa trên cơ sở tham khảo thông tư số: 11/2021/TT-BKHHCN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn xây dựng và áp dụng Tiêu chuẩn, Quyết định số: 456/QĐ-BVTV-PB ngày 15 tháng 03 năm 2023 của Cục Bảo vệ Thực vật về việc công nhận lưu hành tại Việt Nam.

TCCS 117:2019/KVF được soát xét lại từ TCCS 117:2019/KVF ban hành ngày 25 tháng 09 năm 2019

TCCS 117:2019/KVF được Công ty TNHH Phân Bón Hàn – Việt công bố tại Quyết định số: .... /QĐ-KVF ngày ..... / ..... / .....



## 1. Phạm vi áp dụng

- Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm TAM NÔNG PHÁP VIỆT NPK 22-5-5+5S+0,2B, mã số phân bón 08415, với thương hiệu “High tech Hàn-nông sản Việt” do Công ty TNHH Phân bón Hàn – Việt nhập khẩu, sản xuất và kinh doanh.

## 2. Tài liệu tham khảo

- Luật Trồng trọt số 31/2028/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc Hội quy định về hoạt động trồng trọt.
- Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 và Nghị định số 130/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 và Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.
- Thông tư số 11/2021/TT-BKHHCN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định chi tiết xây dựng và áp dụng Tiêu chuẩn.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 01-189: 2019/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón.
- Quyết định số: 456/QĐ-BVTV-PB ngày 15 tháng 03 năm 2023 của Cục Bảo vệ Thực vật về việc công nhận lưu hành tại Việt Nam.

## 3. Yêu cầu kỹ thuật

### 3.1. Yêu cầu về ngoại quan

- Hình dạng: Có dạng hạt tròn, rắn, màu đặc trưng, v.v...

### 3.2. Yêu cầu về an toàn, vệ sinh, sức khỏe, môi trường

- Không nguy hiểm khi tiếp xúc;
- Không ăn được.

### 3.3. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng/kỹ thuật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức chất lượng	Phương pháp thử
1	Hàm lượng Nitơ tổng số (Nts)	%	22	TCVN 5815:2018
2	Hàm lượng P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> hữu hiệu (P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> hh)	%	5	TCVN 5815:2018

3	Hàm lượng K <sub>2</sub> O hữu hiệu (K <sub>2</sub> O <sub>hh</sub> )	%	5	TCVN 8560:2018
4	Hàm lượng S	%	5	TCVN 9296:2012
5	Hàm lượng B	ppm	2000	TCVN 13263-8:2020
6	Độ ẩm	%	5	TCVN 5815:2018

### 3.4. Công dụng

- Giúp cây trồng khỏe mạnh, tăng cường sức đề kháng;
- Tăng năng suất chất lượng nông sản.

### 3.5. Hướng dẫn sử dụng

Dùng bón lót và bón thúc cho tất cả các loại cây trồng:

- Cà phê: 250 - 300 kg/ha chia làm 3 lần bón vào đầu, giữa và cuối mùa mưa.
- Hồ tiêu: 200-300 g/nọc chia làm 3 lần bón vào đầu, giữa và cuối mùa mưa.
- Cây điều: 200-400 kg/ha chia làm 3 lần bón vào đầu, giữa và cuối mùa mưa.
- Cây chè: 200-400 kg/ha chia làm 3 lần bón vào đầu, giữa và cuối mùa mưa.

### 3.6. Phương thức sử dụng

- Bón rải, dạng hạt.

### 3.7. Nhãn hàng hóa

#### 3.7.1. Bao bì

- Sản phẩm phân bón TAM NÔNG PHÁP VIỆT NPK 22-5-5+5S+0,2B được đóng bao bằng bao bì 02 lớp: 1 lớp PP bên ngoài và 1 lớp PE bên trong, đảm bảo giữ được độ ẩm và chịu lực, không rách vỡ khi bốc xếp, vận chuyển;
- Khối lượng tịnh: Theo quy cách đóng bao thực tế.

#### 3.7.2. Thông tin bao bì

- Tham chiếu nội dung và hình ảnh thiết kế bao bì như đính kèm

### 3.8. Vận chuyển

- Lót sàn tàu, xe: sạch sẽ, khô ráo và được che mưa nắng;
- Không dùng móc trong quá trình bốc dỡ sản phẩm.

**3.9. Bảo quản**

- Không dùng móc
- Bảo quản nơi khô ráo

**3.10. Ngày sản xuất và hạn sử dụng**

- Hạn sử dụng (HSD): 36 tháng kể từ ngày sản xuất
- Ngày sản xuất: Xem trên bao bì

**3.11. Đơn vị sản xuất**

- Tên tổ chức sản xuất: Công ty TNHH PHÂN BÓN HÀN – VIỆT
- Địa chỉ: Lô D10b, Đường D3, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh

